

Số: **204/2023/QĐST-HNGĐ**

Châu Thành, ngày 29 tháng 5 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 284/2023/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 5 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Ông Phạm Hữu T, sinh năm 1963; Trú tại: ấp A, xã B, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Bà Thái Thị P, sinh năm 1967; Trú tại: ấp C, xã D, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2023;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Phạm Hữu T và bà Thái Thị P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Phạm Hữu T và bà Thái Thị P thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân giữa ông Phạm Hữu T và bà Thái Thị P chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật. Ghi nhận ông Phạm Hữu T và bà Thái Thị P không yêu cầu về cấp dưỡng giữa vợ và chồng khi ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Phạm Thị Phụng L, sinh ngày 04/01/1984 đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Hai bên khai không có nên không xét đến.

- Về án phí Hôn nhân gia đình là 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng, ông Phạm Hữu T tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai tạm ứng án phí số 0003775 ngày 10/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành. Ông Phạm Hữu T được hoàn lại số tiền 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND H.Châu Thành;
- Chi cục THADS H.Châu Thành;
- Các đương sự;
- UBND xã B;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Xuân Triều